

Số: 73/BC-TTGDNN-GDTX

La Bằng, ngày 30 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trung tâm GDNN-GDTX Đại Từ

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ trụ sở chính: Xóm Đồng Mạc, Xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên.
- Địa chỉ thư điện tử: ttgdtxdaitu@thainguyen.edu.vn
- Cổng thông tin điện tử: <http://ttdaitu.thainguyen.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý trực tiếp

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Đại Từ là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh, có chức năng Đào tạo nghề nghiệp, Giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp và giới thiệu việc làm. Có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng để hoạt động; chịu sự chỉ đạo, quản lý, điều hành, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

- Sứ mạng: Xây dựng môi trường học tập, rèn luyện thân thiện, nề nếp, kỷ cương, chất lượng, nhân văn; đội ngũ vừa hồng vừa chuyên để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học viên đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo; tạo cơ hội cho học sinh phát huy hết những năng lực vốn có; phong cách văn hóa giáo dục hiện đại mang đậm bản sắc dân tộc; phong cách giao tiếp và truyền đạt mới mẻ là nền tảng để nâng cao chất lượng giáo dục của Trung tâm.

- Tầm nhìn: Trở thành một Trung tâm GDNN-GDTX có chất lượng cao trong tỉnh, giáo dục ra những học sinh tốt về rèn luyện, giỏi về học tập, mạnh khỏe về thể chất, có kỹ năng sống tốt, đáp ứng cho việc tiếp tục học lên các lớp trên hoặc đi vào cuộc sống; là nơi học sinh có thể tin tưởng, lựa chọn để học tập và rèn luyện; nơi giáo viên luôn có khát vọng vươn tới xuất sắc, thành đạt và hạnh phúc.

- Giá trị cốt lõi: Tình đoàn kết; Lòng nhân ái; Tinh thần trách nhiệm; Sự hợp tác; Lòng tự trọng; Tính sáng tạo; Tính trung thực; Khát vọng vươn lên.

- Phương châm hành động: “Dân chủ, thân thiện, nhân văn, kỷ cương, chất lượng và đổi mới”.

- Mục tiêu:

1. Xây dựng đội ngũ giáo viên vững về chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, nhạy bén, linh hoạt, có tâm huyết với

nghề, yêu trường, yêu lớp và đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của Trung tâm.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên tất cả các mặt Đức – Trí – Thể – Mỹ; chú trọng giáo dục các giá trị trung thực, tự tin, có khát vọng vươn lên, nhạy bén, thích nghi với mọi hoàn cảnh; biết tôn trọng, biết lắng nghe và bày tỏ chính kiến của mình;

3. Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, có cơ sở vật chất đầy đủ để đáp ứng nhu cầu dạy và học; tạo lập mối quan hệ thân thiện giữa thầy và trò, giữa Trung tâm và cha mẹ học sinh;

4. Xây dựng Trung tâm GDNN - GDTX có chất lượng giáo dục cao, trở thành một trong những Trung tâm GDNN – GDTX chất lượng của tỉnh; hiện đại, góp phần thúc đẩy địa phương phát triển, bắt kịp xu thế phát triển của đất nước và thế giới.

5. Tăng cường nền nếp kỷ cương; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

6. Nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển phẩm chất, năng lực người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

7. Đẩy mạnh các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

8. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

9. Xây dựng Trung tâm có môi trường giáo dục tốt, đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, tăng cường công tác giáo dục đạo đức, tư tưởng, chính trị, chú trọng giáo dục kỹ năng sống và thể chất cho học sinh.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Trung tâm GDNN - GDTX:

Trung tâm GDNN – GDTX được sáp nhập từ Trung tâm dạy nghề và Trung tâm GDTX từ ngày 01 tháng 9 năm 2016. Đội ngũ cán bộ có 26 đồng chí trong đó biên chế: 10 đồng chí hợp đồng với Trung tâm. Chi bộ trực thuộc Huyện ủy, Công đoàn trực thuộc Liên đoàn lao động huyện. Đoàn thanh niên trực thuộc Huyện Đoàn Đại Từ. Trung tâm có 4 tổ: 01 tổ Hành chính – Tổng hợp, 01 tổ Giáo vụ, 01 Tổ GDTX và tổ Đào tạo nghề - Hướng nghiệp.

Được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện giúp đỡ của Ủy ban nhân huyện Đại Từ, Sở Giáo dục và Đào tạo và sự cố gắng nỗ lực, lòng nhiệt tình tâm huyết, năng

động sáng tạo của các thể hệ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, Trung tâm GDNN - GDTX đã có cơ sở vật chất khang trang và số lượng học viên đông hơn về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động của Trung tâm đã không ngừng phát huy trí tuệ, tinh thần làm chủ, đoàn kết nhất trí xây dựng tập thể sư phạm vững mạnh, triển khai tốt chương trình giáo dục thường xuyên và đào tạo nghề hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Đến nay, Trung tâm tổng số cán bộ viên chức, người lao động của Trung tâm là 51 đồng chí, trong đó cán bộ trong biên chế sự nghiệp 37 đồng chí (lãnh đạo quản lý 03 đồng chí, giáo viên 31 đồng chí, nhân viên 03 đồng chí), giáo viên hợp đồng theo Nghị định 111/2022 là 09 đồng chí, giáo viên hợp đồng thỉnh giảng với Trung tâm là 04 đồng chí, hợp đồng bảo vệ 01 người. 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 7 thạc sỹ;

Về số lượng học sinh: Năm học 2024-2025, Tổng số 21 lớp với 856 học viên, giảm 50 học viên so với đầu năm học trong đó:

- Kết quả xếp loại hai mặt học sinh THPT GDTX năm học 2024-2025.

+ Xếp loại rèn luyện: Tốt 520 bằng 60.75%, Khá 264 bằng 30.84%, Đạt 51 bằng 5.96%, Chưa đạt 21 bằng 2.45%.

+ Xếp loại Học tập: Tốt 21 bằng 2.45%, Khá 450 bằng 52.57%, Đạt 362 bằng 42.29%, Chưa đạt 23 bằng 2.69%.

Chất lượng giáo dục của Trung tâm có những chuyển biến tích cực, năm sau cao hơn năm trước, tỷ lệ học sinh khá, giỏi năm học 2024-2025 đã có học sinh giỏi cấp tỉnh .

Với các thành tích đạt được của thầy và trò, Năm 2024, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Đại Từ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, được tặng “Cờ thi đua của UBND tỉnh”.

+ Tỷ lệ cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến năm 2024: 28/28 người, đạt 100%

+ Số cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2024 : 6/28 người, đạt 21,4%.

+ Số cá nhân được giấy khen của chủ tịch UBND huyện: 9/28 người, đạt: 32%;

6. Thông tin người đại diện pháp luật:

- Họ và tên: Nguyễn Văn Bình

- Chức vụ: Giám đốc

- Địa chỉ nơi làm việc: Xóm Đồng Mạc, xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên

- Số điện thoại: 0913599113

- Địa chỉ thư điện tử: gd.ttgdtx.labang@thainguyen.edu.vn.

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập:

- Quyết định số 127/QĐ-SGDĐT ngày 1/7/2025 của Sở GDĐT tỉnh Thái Nguyên về việc thành lập Trung tâm GDNN – GDTX Đại Từ thuộc sở GD&ĐT tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở đổi tên và tiếp nhận nguyên trạng trung tâm GDNN – GDTX huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

b) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận giám đốc, phó giám đốc.

- Quyết định số 74/QĐ-SGDĐT ngày 1/7/2025 của Sở GDĐT tỉnh Thái Nguyên bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Bình giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm GDNN – GDTX Đại Từ trực thuộc Sở GDĐT tỉnh Thái Nguyên.

- Quyết định số 194/QĐ-SGDĐT ngày 1/7/2025 của Sở GDĐT tỉnh Thái Nguyên bổ nhiệm Bà Nguyễn Thu Hà giữ chức vụ Phó giám đốc Trung tâm GDNN – GDTX Đại Từ trực thuộc Sở GDĐT tỉnh Thái Nguyên.

- Quyết định số 193/QĐ-SGDĐT ngày 1/7/2025 của Sở GDĐT tỉnh Thái Nguyên bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Liêm giữ chức vụ Phó giám đốc Trung tâm GDNN – GDTX Đại Từ trực thuộc Sở GDĐT tỉnh Thái Nguyên.

c) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục; sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục:

- Tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ của Trung tâm thực hiện theo điều 4 của quy chế 01/2023 ngày 06/01/2023 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên

1. Tổ chức thực hiện các chương trình giáo dục, đào tạo:

a) Chương trình xóa mù chữ.

b) Chương trình giáo dục thuộc chương trình để cấp văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm: Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho đối tượng được hưởng chính sách xã hội, người tàn tật, khuyết tật, đối tượng trong độ tuổi học phổ thông theo kế hoạch hằng năm của địa phương, người lao động có nhu cầu hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông.

c) Chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu của người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng thuộc các lĩnh vực: giáo dục pháp luật, văn hóa, xã hội, thể thao, nghệ thuật, môi trường, sức khỏe, kinh tế, tài chính; các chương trình giáo dục kỹ năng; các chương trình chuyển giao công nghệ trong lao động, sản xuất góp phần nâng cao năng suất lao động.

d) Chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghề nghiệp bao gồm: bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học, kiến thức văn hóa; bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức công tác tại vùng dân tộc, miền núi; bồi dưỡng thường xuyên giáo viên; bồi dưỡng giáo viên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở về tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; các chương trình bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: các chương trình bồi dưỡng khác nhằm nâng cao trình độ chuyên môn,

năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch của địa phương và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

2. Phối hợp với các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên khác trên địa bàn để thực hiện các chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục hỗ trợ khác theo nhu cầu của người học, của các nhà trường.

3. Thực hiện đào tạo trình độ sơ cấp hoặc liên kết đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; liên kết đào tạo đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Thực hiện quyền tự chủ theo quy định của pháp luật và một số quy định cụ thể sau đây:

a) Quyết định mục tiêu, sứ mạng, chiến lược và kế hoạch phát triển của Trung tâm;

b) Quyết định thành lập bộ máy tổ chức, phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trên cơ sở chiến lược và quy hoạch phát triển Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức thuộc Trung tâm;

c) Thu, chi tài chính, đầu tư phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật.

d) Tuyển sinh và quản lý người học; phát triển chương trình giáo dục; tổ chức biên soạn hoặc lựa chọn tài liệu học tập phù hợp với mục tiêu giáo dục của từng chương trình; quản lý và cấp chứng chỉ cho người học theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế theo chiến lược và kế hoạch phát triển của Trung tâm; đảm bảo chất lượng giáo dục của Trung tâm; lựa chọn tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục để đăng ký kiểm định.

6. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật.

7. Xây dựng, đầu tư, quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục theo yêu cầu của chương trình giáo dục, đào tạo.

8. Tuyển dụng, sử dụng, quản lý nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức; tổ chức cho nhà giáo cập nhật, nâng cao kỹ nghề nghiệp; tổ chức cho nhà giáo, viên chức và người học tham gia các hoạt động xã hội.

9. Thực hiện quy chế dân chủ trong Trung tâm.

10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và có trách nhiệm giải trình trước cơ quan có thẩm quyền, người học và xã hội.

11. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

- Sơ đồ tổ chức bộ máy: Giám đốc: 01; Phó giám đốc: 02;

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 Chi bộ gồm 26 đảng viên; gồm 01 Bí thư, 03 Chi ủy viên.

+ Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 568 đoàn viên. Ban chấp hành đoàn trường có 9 thành viên gồm 01 Bí thư, 01 phó Bí thư, 07 ủy viên.

+ Các tổ: Trung tâm có 05 tổ (gồm tổ Tự nhiên, tổ Xã hội, tổ Giáo vụ, tổ Đào tạo nghề, tổ Hành chính – tổng hợp)

+ Ban Đại diện cha mẹ học sinh có 09 thành viên (gồm 01 Trưởng ban, 02 Phó ban và 06 ủy viên).

đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Bình

- Chức vụ: Giám đốc

- Số điện thoại: 0913599113

- Địa chỉ thư điện tử: gd.ttgdtx.labang@thainguyen.edu.vn

- Địa chỉ nơi làm việc: Xóm Đồng Mạc, Xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên

- Nhiệm vụ:

Phụ trách chung, chịu trách nhiệm toàn diện trước Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm;

Trực tiếp phụ trách và chỉ đạo hoạt động các tổ: Hành chính - Tổng hợp, Giáo vụ;

Xây dựng, phê duyệt chiến lược và kế hoạch phát triển Trung tâm;

Xây dựng quy định về: số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên theo quy định của pháp luật;

Đề nghị quyết định thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể các tổ chức của Trung tâm; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức các chức danh trưởng, phó các tổ chuyên môn của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

Xây dựng quy hoạch và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý; quản lý, sử dụng viên chức và chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật. Hằng năm, tổ chức đánh giá, phân loại giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên;

Tổ chức và chỉ đạo xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh; đảm bảo an ninh chính trị và trật tự xã hội trong Trung tâm;

Thực hiện quy chế dân chủ trong Trung tâm; thực hiện các chính sách, chế độ của Nhà nước đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người học trong Trung tâm theo quy định của pháp luật;

Ký hợp đồng liên kết với cơ sở giáo dục khác; cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong hoạt động giáo dục hoặc các tổ chức sản xuất, kinh doanh dịch vụ theo quy định của pháp luật;

Cấp chứng chỉ, chứng nhận cho người học đạt yêu cầu theo quy định;

Quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền việc khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người học trong phạm vi thẩm quyền được phân cấp quản lý và các quy định của pháp luật;

Quản lý cơ sở vật chất, tài sản, tài chính và tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực huy động được để phục vụ cho hoạt động giáo dục, đào tạo của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự giám sát, thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật;

Chủ trì chỉ đạo công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác văn thư lưu trữ, công tác chuyển đổi số; lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định; Thẩm định phê duyệt dự toán các nguồn kinh phí thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, dân tộc thiểu số cho các lớp nghề lao động nông thôn.

Chỉ đạo, tham gia hoạt động giáo dục hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh, giảng dạy 02 tiết/tuần theo quy định;

Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Họ và tên: Nguyễn Thu Hà

- Chức vụ: Phó giám đốc

- Số điện thoại: 0982.975.686

- Địa chỉ thư điện tử: pgd1.ttgdtx.labang@thainguyen.edu.vn

- Địa chỉ nơi làm việc: Xóm Đồng Mạc, Xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên

- Nhiệm vụ:

Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo hoạt động, quản lý giáo viên, nhân viên của tổ Tự nhiên và tổ Xã hội. Giữ mối liên hệ công tác với Sở Giáo dục và Đào tạo và các Trung tâm GDNN – GDTX, các trường THPT trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Giám đốc công tác chuyên môn Giáo dục thường xuyên (GDTX) cấp trung học phổ thông (THPT); công tác đào tạo bồi dưỡng giáo viên; công tác hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông;

Cập nhật các văn bản các văn bản, quy định, quy chế, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh, tham mưu và triển khai kế hoạch chuyên môn GDTX cấp THPT theo năm học, tháng, tuần; công tác kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch học sinh thi lại, kế hoạch dạy thêm, học thêm (nếu có) và tham mưu báo cáo về các hoạt động này;

Chỉ đạo và trực tiếp thực hiện các cuộc thi giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi các cấp; Tham mưu kiểm tra, đánh giá về công tác chuyên môn GDTX cấp THPT theo tuần, tháng, đợt thi đua, học kỳ và năm học, quản lý thời khóa biểu, điều hành giờ dạy theo thời khóa biểu;

Quản lý học sinh (học viên) theo quy chế; Tham mưu công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích; đề xuất khen thưởng, kỷ luật học sinh theo thẩm quyền;

Phụ trách công tác thanh niên, xây dựng kế hoạch “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”; phối hợp với Đoàn thanh niên tuyên truyền, giáo dục pháp luật, tư tưởng, đạo đức học sinh vào các giờ sinh hoạt dưới cờ hàng tuần; hoạt động kỹ năng sống học sinh; công tác lao động, vệ sinh học đường, công tác an toàn giao thông học sinh. Thường xuyên nắm bắt học sinh nghỉ học, bỏ tiết học, học sinh có hành vi bạo lực, vi phạm an ninh trật tự, an toàn trường học

... trao đổi kịp thời với cha mẹ học sinh biết phối hợp giáo dục, giải quyết. Trực tiếp thực hiện và chỉ đạo đoàn thanh niên Trung tâm, Ban an ninh trường học giải quyết các vấn đề mâu thuẫn phát sinh giữa các học sinh trong trung tâm và giữa học sinh trong trung tâm với các tổ chức, cá nhân bên ngoài trung tâm;

Phụ trách công tác khuyến học, khuyến tài; công tác y tế học đường; công tác Hội chữ thập đỏ trung tâm;

Ký các giấy tờ, văn bản, sổ theo dõi đánh giá học sinh, cấp học bạ, trích bản học bạ, tiếp nhận học sinh chuyển đến và thủ tục chuyển trường cho học sinh...

Tham gia giảng dạy 04 tiết/tuần đảm bảo theo quy định;

Thực hiện nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của ngành và thực hiện công việc khác khi được phân công hoặc ủy quyền thay mặt Giám đốc chỉ đạo, giải quyết các công việc của Trung tâm khi Giám đốc vắng mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Ngọc Liêm

- Chức vụ: Phó giám đốc

- Số điện thoại: 0915.412.866

- Địa chỉ thư điện tử: pgd2.ttgdtx.labang@thainguyen.edu.vn

- Địa chỉ nơi làm việc: Xóm Đồng Mạc, Xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên

- Nhiệm vụ:

Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo hoạt động của tổ Đào tạo nghề - Hướng nghiệp. Giữ mối liên hệ công tác với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, các trường liên kết đào tạo nghề, các cơ quan chuyên môn huyện, UBND các xã, doanh nghiệp có liên quan trong công tác đào tạo nghề và hướng nghiệp;

Chịu trách nhiệm trước Giám đốc về chuyên môn công tác giáo dục nghề nghiệp, công tác đào tạo nghề - hướng nghiệp; Xây dựng đề án, kế hoạch đào tạo dạy nghề cho lao động nông thôn hàng tháng, quý, năm; kế hoạch tuyển sinh, tư vấn hướng nghiệp hàng năm theo nhu cầu của địa phương và năng lực đào tạo của Trung tâm và tham mưu báo cáo về các hoạt động này;

Đại diện Ban giám đốc Trung tâm ký hợp đồng liên kết với cơ sở giáo dục khác, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách khi được phân công;

Theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động của các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn: xét duyệt hồ sơ tuyển sinh, hồ sơ xét tốt nghiệp, công tác giảng dạy và học tập, tham mưu danh mục vật liệu, vật tư, văn phòng phẩm phục vụ cho hoạt động của các lớp báo cáo Giám đốc phê duyệt;

Cập nhật thường xuyên các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, tham mưu các thông báo, kế hoạch, quyết định liên quan đến mở lớp nghề sơ cấp, thường xuyên. Rà soát các hồ sơ chứng từ quyết toán các lớp nghề trước khi trình Giám đốc ký duyệt.

Chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ dạy sơ cấp nghề, thường xuyên đúng quy định hiện hành.

Là đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan, các doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo nghề: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu nhân lực kỹ thuật trực tiếp sản xuất của doanh nghiệp và thị trường lao động trên địa bàn huyện, tỉnh; Phối hợp với doanh nghiệp để tổ chức cho giáo viên, học viên tham quan, thực tập tại doanh nghiệp, gắn giảng dạy, học tập với thực tiễn sản xuất, dịch vụ;

Chủ trì chỉ đạo công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ; công tác phòng chống dịch bệnh; Trực tiếp thực hiện và chỉ đạo đoàn thanh niên Trung tâm, Ban an ninh trường học giải quyết các vấn đề mâu thuẫn phát sinh giữa các học sinh trong trung tâm và giữa học sinh trong trung tâm với các tổ chức, cá nhân bên ngoài trung tâm;

Công khai trong việc thực hiện các nhiệm vụ đào tạo nghề nghiệp và hướng nghiệp; Chỉ đạo xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo nghề nghiệp theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế và đúng theo quy định trình Ban giám đốc phê duyệt;

Phụ trách công tác nội chính Trung tâm; tham mưu trực tiếp công tác xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị Trung tâm; Thực hiện các thủ tục sửa chữa, mua sắm và quản lý tài sản theo đúng quy định hiện hành;

Thực hiện công tác giảng dạy theo chuyên môn được Giám đốc phân công;

Thực hiện nhiệm vụ, công việc khác khi được phân công hoặc ủy quyền thay mặt Giám đốc chỉ đạo, giải quyết các công việc của Trung tâm khi Giám đốc vắng mặt.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

- Tổng số biên chế được giao là 51 người, có mặt làm việc tại đơn vị là 37 trong đó, cán bộ quản lý: 03; giáo viên: 31; nhân viên: 03. Ngoài ra có 09 giáo viên hợp đồng 111, 04 hợp đồng khoán và 01 hợp đồng bảo vệ.

- Chất lượng đội ngũ: Giáo viên THPT hạng I: 1; Giáo viên THPT hạng II: 11; Giáo viên THPT hạng III: 24; Trình độ thạc sĩ: 7.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đủ về số lượng, có chuyên môn nghiệp vụ tốt; có một số giáo viên là cốt cán của Sở GDĐT. Đội ngũ giáo viên nhiệt tình tâm huyết với công tác giáo dục, luôn có ý thức vươn lên. Đa số viên chức, người lao động làm việc có tinh thần trách nhiệm, có ý thức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

Trung tâm tích cực thực hiện công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, trong đó tập trung vào việc tổ chức cho giáo viên thuộc đối tượng đi đào tạo, bồi dưỡng. Có 100% giáo viên thực hiện bồi dưỡng và đạt yêu cầu theo các mô đun được Sở GDĐT triển khai trong năm học 2024-2025.

Trung tâm luôn quan tâm, tạo điều kiện cho viên chức tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Kết quả triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030:

Hiện tại, tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cấp đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên đạt tỷ lệ 100%, trong đó trên chuẩn là 7 người.

III. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TÀI LIỆU HỌC TẬP SỬ DỤNG CHUNG

I. Cơ sở vật chất

1. Diện tích đất xây dựng

Tổng số diện tích đất xây dựng trường: 5038 m²

2. Số lượng, hạng mục các khối phòng; khu sân chơi, thể dục thể thao; hạ tầng kỹ thuật:

- Tổng diện tích đất của trung tâm 5.308m² đó được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trung tâm có cổng, hàng rào bao quanh, có sân chơi đổ bê tông rộng 2.280m². Trong khuôn viên có trồng cây xanh bóng mát và hệ thống cây cảnh, khuôn viên rộng rãi, sạch sẽ, thoáng mát.

- Số lượng phòng học và các phòng chức năng:

+ Trung tâm có 01 dãy nhà lớp học 2 tầng 8 phòng học, tổng diện tích sàn 795m² đủ phòng học cho học 2 ca;

+ Trung tâm có 01 dãy nhà làm việc cho BGĐ và các tổ chuyên môn diện tích sàn 432 m² với tổng số 8 phòng làm việc;

+ Có 01 xưởng thực hành diện tích 515m^2 (Đã ngăn và chia thành 07 phòng học)

+ Có 01 nhà kho diện tích 196m^2 (Hiện đang là phòng học May, phòng thư viện + phòng máy tính);

+ Có nhà để xe cán bộ diện tích $86,2\text{m}^2$ và nhà để xe cho học sinh diện tích 378m^2 ;

+ Có 01 nhà vệ sinh ngoài trời cho học sinh diện tích 42m^2 , ngoài ra tại các dãy nhà lớp học và dãy nhà làm việc đều có phòng vệ sinh cho từng tầng;

+ Có nhà dựng bằng tôn diện tích 100m^2 ;

+ Nhà bảo vệ diện tích hơn 12m^2 ;

+ Nhà kho diện tích 65m^2 ;

+ Phòng chờ giáo viên diện tích 40m^2 ;

+ Phòng học ghép bằng tấm panel gồm 03 phòng và nhà ghép bằng tôn gồm 02 nhà kho, 01 xưởng Hàn với tổng diện tích 180m^2 .

3. Số thiết bị dạy học hiện có

- 14 bộ thiết bị để vẽ bảng gỗ (thước kẻ, compa, eke, đo độ); 06 máy tính cầm tay Casio 880 và Casio 580; 14 máy chiếu lắp đặt tại phòng học, 01 tivi, Hệ thống camera lắp đặt tại các phòng học.

4. Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Kết quả đánh giá: Trung tâm GDNN-GDTX được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 theo Quyết định số 44/QĐ-SGDĐT, ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên về việc công nhận Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Đại Từ đạt tiêu chuẩn định chất lượng giáo dục Cấp độ 2.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Kế hoạch tuyển sinh của cơ sở giáo dục:

- Thực hiện công tác tuyển sinh theo Quyết định giao chỉ tiêu của Sở GDĐT và Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2025-2026.

- Tổ chức tuyển sinh theo đúng hướng dẫn tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2025-2026 của Sở GDĐT.

- Chỉ tiêu tuyển sinh: tuyển 360, bổ xung thêm 150 tổng 11 lớp.

- Đối tượng tuyển sinh: Học sinh/học viên đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định

2. Kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục:

- Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục (Việc tổ chức các môn học lựa chọn và chuyên đề học tập theo từng khối; các môn học/hoạt

	Vật lí	70	36	34	
Tổ hợp 2	Địa lí	70	36	34	Ngữ văn, Địa lý, GDKTPL Lớp A3,4 Ngữ văn, GDKTPL, Sinh học lớp A6
	Sinh học	70	36	34	
	Hóa học	70	36	34	
	GDKTPL	70	36	34	
+ Hoạt động giáo dục (<i>bắt buộc</i>)					
1	Hoạt động giáo dục bắt buộc HĐ trải nghiệm, Hướng nghiệp			105	Có kế hoạch kèm theo
2	Nội dung giáo dục địa phương			35	Theo kế hoạch bộ môn

- Các giải pháp để nâng cao chất lượng dạy học:

Trung tâm xây dựng kế hoạch giáo dục, quy chế chuyên môn, quy chế làm việc phù hợp với điều kiện thực tế của Trung tâm. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức và phương pháp tổ chức dạy học, thực hiện đúng quy định các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ; tổ chức kiểm tra tập trung đối với các môn có thi tốt nghiệp trung học phổ thông; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá.

Tổ chức Hội nghị nâng cao chất lượng dạy học, thực hiện giao và ký cam kết chỉ tiêu về chuyên môn đối với từng tổ, giáo viên bộ môn đối với kết quả chuyên môn thi tốt nghiệp.

Trung tâm quan tâm đến việc tăng cường đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo hướng chuyên đề, giáo dục STEM.

- Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

Trong năm học, Trung tâm đã triển khai thực hiện đúng kế hoạch Chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp theo đúng các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT. Thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy.

Các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh và các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương cũng được Trung tâm quan tâm thực hiện đầy đủ. Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục học sinh được thực hiện theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trung tâm luôn chú trọng việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Phát huy tính chủ động, linh hoạt trong thực hiện chương trình giáo dục của Trung tâm và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên.

Trung tâm có ban đại diện cha mẹ học sinh, trong năm học, công tác phối hợp được triển khai tốt giữa Trung tâm, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục.

Chủ động rà soát và phát triển chương trình giáo dục phổ thông, đặc biệt kế hoạch phát triển giáo dục, chương trình giáo dục địa phương và hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp bảo đảm đáp ứng yêu cầu đổi mới và phù hợp với thực tế triển khai tại Trung tâm.

Trong năm học, Trung tâm đã thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và nâng cao hiệu quả giáo dục. Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra công vụ, kiểm tra chuyên môn, dự giờ thăm lớp.

Trung tâm đã thực hiện tốt các quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp. Hướng dẫn các tổ/nhóm xây dựng kế hoạch dạy học/giáo dục theo khung kế hoạch thời gian năm học phù hợp điều kiện địa phương và của Trung tâm.

3. Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh:

Trung tâm chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của các tổ, nhóm và năng lực tự chủ, sáng tạo của giáo viên; đảm bảo tính dân chủ, công khai trong việc thực hiện chương trình sách giáo khoa mới; phối hợp giữa Trung tâm, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục.

4. Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục:

Trung tâm đã triển khai kế hoạch, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Kế hoạch nâng cao chất lượng dạy học tập trung vào các giải pháp trọng tâm như: đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và các hoạt động của ngành, Trung tâm; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy và học; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ dạy và học; nâng cao chất lượng một số hoạt động chuyên môn; ký cam kết chất lượng chuyên môn tới từng tổ, giáo viên bộ môn; tổ chức các lớp học thêm ôn thi tốt nghiệp...

- Triển khai công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong trường học; xây dựng và phát huy hệ giá trị văn hóa con người Việt Nam; giáo dục học sinh, sinh viên lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc:

Trung tâm đã triển khai thực hiện các Kế hoạch của ngành giáo dục về tổ chức giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và văn hóa ứng xử cho học sinh; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện có hiệu quả các cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Số liệu về công tác xây dựng văn hóa học đường: tuyên truyền và tổ chức các hoạt động gắn liền với văn hóa trà, văn hóa đọc; chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử; kỹ năng sống; giáo dục pháp luật cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục. Công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh trong Trung tâm; kỹ năng ứng xử trên mạng xã hội; phòng, chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự trường học; kỹ năng xử lý các tình huống có liên quan tới việc phát sinh bạo lực học đường; công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em, học sinh;

Trung tâm luôn chú trọng công tác xây dựng môi trường văn hoá học đường lành mạnh, thân thiện, trong đó chú trọng giáo dục kỷ luật tích cực, kỹ năng xử lý tình huống mâu thuẫn trong học sinh; xây dựng mối quan hệ tôn trọng và bình đẳng trong trường học, xây dựng “Trường học an toàn, thân thiện và bình đẳng”; quan tâm thực hiện công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”; công tác giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm được triển khai theo quy định

Tích cực triển khai các nội dung nhằm phát triển văn hoá đọc, văn hoá trà trong Trung tâm thông qua việc tổ chức các hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm, lồng ghép trong các tiết học chính khóa và ngoại khóa.

Trung tâm đã tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục phẩm chất lễ phép, thân thiện, trung thực và trách nhiệm; Trung tâm đã xây dựng bộ quy tắc ứng xử, phổ biến đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên và học sinh; Tập trung triển khai việc xây dựng tiêu chí về văn hóa ứng xử cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và học sinh trong trường học.

Trung tâm luôn chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh; chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng của học sinh, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và xử lý kịp thời những vấn đề khó khăn, bức xúc trong học sinh; xây dựng kế hoạch phối hợp với công an địa phương, xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp liên quan đến giáo viên, học sinh về bạo lực học đường, các hoạt động vi phạm pháp luật, tụ tập gây rối an ninh, trật tự an toàn xã hội; định hướng quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với giáo viên, học sinh trên môi trường mạng. Đồng thời triển khai các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả, hình thức, biện pháp triển khai công tác phối hợp Trung tâm gia đình và xã hội, thành lập tổ hỗ trợ tư vấn tâm lý học sinh, trong năm học 2024-2025 đã hỗ trợ được nhiều lượt học sinh gặp khó khăn trong cuộc sống.

Trung tâm đã tổ chức tốt các hoạt động giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động giáo dục kỹ năng để tăng cường sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh. Không có hiện tượng bạo lực học đường, không có tai nạn thương tích

trong Trung tâm. 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên không vi phạm đạo đức nhà giáo và bạo lực học đường.

Trung tâm phối hợp với phụ huynh tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục và phát huy mọi nguồn lực để tạo dựng khung cảnh sư phạm thêm xanh- sạch- đẹp, thân thiện và cởi mở đảm bảo an toàn, không có tai nạn thương tích, không có bạo lực học đường.

Trung tâm tổ chức các hoạt động nhằm giáo dục tinh thần tương thân tương ái trong Trung tâm. Nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm, hỗ trợ động viên kịp thời trong cuộc sống và học tập. Trung tâm đã làm tốt công tác huy động được các nguồn hỗ trợ từ bên ngoài tổ chức thăm hỏi tặng quà học sinh nhân dịp Tết nguyên đán; chia sẻ, động viên và hỗ trợ giáo viên, nhân viên, học sinh bị ảnh hưởng, thiệt hại trong cơn bão Yaghi.

Trong năm học, Trung tâm đã phối hợp cùng lực lượng Công an, huyện đoàn và các đơn vị tổ chức buổi tuyên truyền chuyên đề: Tuyên truyền các ngày lễ lớn trong năm (20/10, 22/12, 20/11, 3/2, 26/3, 30/4, 7/5, 19/5); Tuyên truyền giáo dục Luật Giao thông đường bộ (; Tuyên truyền về phòng chống bạo lực học đường phòng cháy chữa cháy cứu nạn cứu hộ và phòng chống đuối nước Phát động tháng Thanh niên, Tuyên truyền và tập huấn chuyển đổi số, ứng dụng AI, Tuyên truyền an toàn giao thông Tuyên truyền phòng chống cháy nổ, Tuyên truyền việc làm và hướng nghiệp, Tuyên truyền biển, đảo và biên giới trên đất liền, Phát động tình nguyện và các buổi tình nguyện, Phát động Ngôi nhà tình bạn, Phát động tết trồng cây.

Trung tâm không hợp đồng với các đơn vị nào về việc đưa đón học sinh bằng xe ô tô. Qua rà soát, học sinh sử dụng phương tiện cá nhân, xe ô tô do phụ huynh tự hợp đồng đưa đón con và các phương tiện công cộng khác.

Trung tâm đã xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học và công tác phòng chống tai nạn thương tích trong trường học, đưa nội dung tiêu chuẩn xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích là một trong những tiêu chí thi đua về công tác y tế. Trung tâm đã tổ chức truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho học sinh.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của nhà trường trong năm Tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định Pháp luật:

1.1. Các khoản thu, phân theo:

*** Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2024:**

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Dự toán được giao trong năm: 7.683.420.465 đồng, trong đó:
- + Dự toán giao đầu năm: 5.359.000.000 đồng

- * Kinh phí tự chủ: 3.364.807.610 đồng
- * Kinh phí không giao tự chủ: 1.994.192.390 đồng
- + Dự toán bổ sung trong năm: 2.324.420.465 đồng
- * Kinh phí giao tự chủ: 605.000.000 đồng
- * Kinh phí khen thưởng: 173.690.000 đồng
- * Kinh phí không giao tự chủ: 1.545.730.465 đồng
- Kinh phí thực nhận trong năm: 7.683.420.465 đồng
- Kinh phí quyết toán: 7.560.639.492 đồng, trong đó:
- * Kinh phí giao tự chủ: 3.961.807.610 đồng
- * Kinh phí khen thưởng: 173.690.000 đồng
- * Kinh phí không giao tự chủ: 3.425.141.882 đồng
- Số dư kinh phí hủy dự toán: 122.780.973 đồng. Trong đó:
- + Kinh phí không tự chủ: 8.000.000 đồng (tiết kiệm 5%)
- + Kinh phí không tự chủ : 114.779.973 đồng (trong đó: 53.000.000 tiết kiệm 5%)

1.2. Các khoản chi, phân theo:

* *Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm năm 2024:*

STT	KP thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	3.961.807.610
1	Lương theo ngạch, bậc	2.156.282.102
2	Phụ cấp lương (Ưu đãi, chức vụ, khu vực, thâm niên nhà giáo, trách nhiệm)	1.099.458.499
3	Các khoản đóng góp (BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ)	548.667.009
4	Tiền khoán phương tiện theo chế độ	1.900.000
5	Khoản công tác phí	31.200.000
6	Chi phí thuê mướn	2.700.000
7	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	10.340.000
8	Chi lập các quỹ của đơn vị thực hiện khoán chi và đơn vị sự nghiệp có thu theo chế độ quy định (Quỹ bổ sung thu nhập, dự phòng ổn định thu nhập, quỹ phúc lợi, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp)	111.260.000

* *Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm năm 2024:*

STT	KP không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	3.385.328.917
1	Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	112.745.638
2	Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập	19.500.000
3	Các khoản đóng góp (BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ)	19.301.490
4	Thanh toán dịch vụ công cộng (Nước, VSMT, khoán phương tiện theo chế độ)	41.259.496

5	Văn phòng phẩm, vật tư, CCDC VP	82.896.000
6	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	3.648.000
7	Công tác phí	1.350.000
8	Chi phí thuê mướn (Thuê phương tiện vận chuyển, thuê thiết bị các loại, thuê lao động trong nước và các chi phí thuê mướn khác)	170.140.000
9	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	508.869.656
10	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	173.600.000
11	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	884.254.137
12	Cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục đào tạo theo chế độ	276.437.500
13	Hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng	24.885.000
14	Vật tư văn phòng	6.555.000
15	Chi phí thuê mướn (Thuê phương tiện vận chuyển, thuê thiết bị các loại, thuê lao động trong nước và các chi phí thuê mướn khác)	117.576.000
16	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	303.631.000
17	Hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng	638.680.000
	KP không thực hiện tự chủ được cấp sau ngày 30/9	307.982.965
1	Phụ cấp lương	13.892.965
2	Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập	20.400.000
3	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	92.980.000
4	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	2.020.000
5	Cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục đào tạo theo chế độ	5.000.000
6	Quỹ tiền thưởng	173.690.000

2. Các khoản thu đối với học viên Trung tâm:

(Bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo)

2.1. Khoản thu theo quy định:

TT	Nội dung thu	Thực hiện	Dự kiến	Dự kiến
		2024-2025	2025-2026	2026-2027
1	Học phí	197.062.500	0	0
2	Trông xe	159.386.200	172.000.000	180.000.000

3	Dạy thêm, học thêm	600.441.999	0	0
---	--------------------	-------------	---	---

2.2. Khoản thu được vận động:

TT	Nội dung thu	Thực hiện	Dự kiến	Dự kiến
		2024-2025	2025-2026	2026-2027
1	Quỹ Ban ĐDCMHS	Tự nguyện	Tự nguyện	Tự nguyện
2	Quỹ Khuyến học	Tự nguyện	Tự nguyện	Tự nguyện

2.3. Khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:

TT	Nội dung thu	Thực hiện	Dự kiến	Dự kiến
		2024-2025	2025-2026	2026-2027
1	Số liên lạc điện tử	52.380.000	64.200.000	66.000.000
2	Học bạ điện tử	8.730.000	10.700.000	11.000.000
3	Tổ chức thi thử, rèn luyện kỹ năng làm bài cho HS lớp 12	60.000.000	49.000.000	50.000.000

2.3. Khoản thu theo thỏa thuận:

TT	Nội dung thu	Thực hiện	Dự kiến	Dự kiến
		2024-2025	2025-2026	2026-2027
1	Giấy thi, phôi đề thi khảo sát, kiểm tra định kỳ.	62.856.000	96.300.000	99.000.000
2	Mua CC, hóa chất, dụng cụ vệ sinh, thuê chăm sóc bồn hoa, cây cảnh	78.570.000	96.300.000	99.000.000
3	Thẻ học sinh thông thường	9.810.000	15.750.000	16.500.000
4	Nước uống	84.525.958	96.300.000	99.000.000

2.3. Khoản thu hộ:

TT	Nội dung thu	Thực hiện	Dự kiến	Dự kiến
		2024-2025	2025-2026	2026-2027
1	Bảo hiểm y tế	36.486.450	44.226.000	70.761.600
2	Bảo hiểm thân thể	126.300.000	150.000.000	165.000.000
3	Quỹ Hội Chữ thập đỏ	32.960.000	28.890.000	29.700.000
4	Quỹ hoạt động Đoàn	51.600.000	64.200.000	66.000.000

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

3.1. Mức miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập tháng 9-12/2024 (Học kỳ I năm học 2024-2025), cụ thể như sau:

Miễn, giảm học phí:

+ Miễn 100%: 35 học sinh; Số tiền: 3.500.000 đồng.

+ Giảm 50%: 30 học sinh; Số tiền: 1.500.000 đồng.

*** Tổng số tiền: 5.000.000 đồng.**

- Hỗ trợ chi phí học tập:

+ Tổng số học sinh được hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP: 34 học sinh, Số tiền: 20.400.000 đồng.

*** Tổng số tiền: 25.400.000 đồng.**

3.2. Mức miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập tháng 01-05/2025 (Học kỳ II năm học 2024-2025), cụ thể như sau:

Miễn, giảm học phí:

+ Miễn 100%: 22 học sinh; Số tiền: 2.750.000 đồng.

+ Giảm 50%: 24 học sinh; Số tiền: 1.500.000 đồng.

*** Tổng số tiền: 4.250.000 đồng.**

- Hỗ trợ chi phí học tập:

+ Tổng số học sinh được hỗ trợ: 19 học sinh, Số tiền: 20.400.000 đồng. Trong đó: 18 học sinh được hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP; 01 học sinh được hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP.

*** Tổng số tiền: 24.650.000 đồng.**

4. Số dư các quỹ theo quy định (đến thời điểm 30/6//2025)

- Trồng xe: 59.278.700 đồng.

- Dạy thêm, học thêm: 43.596.239 đồng.

- Nước uống: 3.345.958 đồng.

- Mua công cụ, dụng cụ, hóa chất phục vụ vệ sinh, thuê chăm sóc vườn hoa, cây cảnh: 3.621.000 đồng.

Tổng cộng: 109.841.897 đồng.

5. Các nội dung công khai tài chính khác:

Việc công khai quyết toán, dự toán thu chi ngân sách nhà nước: Ngay sau khi được cấp có thẩm quyền có quyết định giao dự toán ngân sách và phê duyệt quyết toán năm đơn vị thực hiện công khai đúng quy định. Năm 2025 đơn vị đã công khai dự toán năm theo Quyết định số 37/QĐ-TTGDNN-GDTX, ngày 19/3/2025 về việc công khai quyết toán ngân sách năm 2025 của Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đại Từ, Quyết định số 66/QĐ-TTGDNN-GDTX, ngày 16/5/2025 về việc công khai cấp bổ sung kinh phí năm 2025 của Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đại Từ; Quyết định số 82a/QĐ-TTGDNN-GDTX, ngày 15/6/2025, quyết định công khai giảm bổ sung kinh phí; Quyết định số 84a/QĐ-TTGDNN-GDTX, ngày 22/6/2025, quyết định cấp bổ sung kinh phí năm 2025.

Các nội dung công khai tài chính được thực hiện theo quy định của Pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở, cụ thể: Công khai

theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ./.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Kết quả về các cuộc thi, hội thi, kỳ thi:

- Tham gia Hội thi “Giai điệu tuổi hồng” do Sở giáo dục Đào tạo Thái Nguyên tổ chức kết quả đạt: 02 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba. Đạt giải nhất toàn đoàn
- Tham gia chương trình “ Giai điệu tự hào” đạt giải khuyến khích
- 15 thầy cô tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường kết quả: 14 Thầy cô đạt giáo viên dạy giỏi, 01 cô đạt giáo viên dạy giỏi xuất sắc.
- 30 học viên tham gia thi học sinh giỏi cấp trường các môn văn hóa, 11 em đạt giải (01 giải nhì, 02 giải 3, 08 giải khuyến khích)
- 04 học viên tham gia học sinh giỏi cấp tỉnh (01 em đạt giải khuyến khích)
- 09 học viên đạt giải cấp trường cuộc thi “Sáng kiến đảm bảo trật tự trường học về phòng chống bạo lực học đường và phòng ngừa lao động trẻ em trái pháp luật” (01 giải nhất, 03 giải nhì, 05 giải 3).
- Kết quả xếp loại hai mặt học sinh THPT GDTX năm học 2024-2025.
- + Xếp loại rèn luyện: Tốt 520 bằng 60.75%, Khá 264 bằng 30.84%, Đạt 51 bằng 5.96%, Chưa đạt 21 bằng 2.45%.
- + Xếp loại Học tập: Tốt 21 bằng 2.45%, Khá 450 bằng 52.57%, Đạt 362 bằng 42.29%, Chưa đạt 23 bằng 2.69%.

Trên đây là báo cáo thường niên của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên năm 2025./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (báo cáo);
- Website: <http://ttdaitu.thainguyen.edu.vn>;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Bình